

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN THỦ ĐỨC  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 370/2017/DS-ST

Ngày: 11/9/2017

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương Châu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Hữu Nhân
2. Bà Phan Thị Mai Hương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Võ Cao Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 366/2017/TLST-DS ngày 25/7/2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 532/2017/QĐST-DS ngày 30 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Ngân hàng T

Trụ sở: đường L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Ông Phạm Văn D, sinh năm 1995 (Văn bản ủy quyền ngày 04/9/2017) (có mặt).

*2. Bị đơn:* Ông Đặng Đình X, sinh năm 1965

Thường trú: Đường S, khu phố B, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

1. Nguyên đơn Ngân hàng T (sau đây viết tắt là Ngân hàng) do người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 26/11/2014, ông Đặng Đình X ký Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng với Ngân hàng T, theo đó, Ngân hàng cho ông Đặng Đình X vay trả góp số tiền 16.000.000 đồng, lãi suất 5%/tháng, thời hạn vay 24 tháng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông Đặng Đình X có trách nhiệm thanh toán số tiền 27.820.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng, 23 tháng đầu mỗi tháng trả 1.160.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.140.000 đồng, trả vào ngày 02 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 02/01/2015. Thực hiện hợp đồng, ông Đặng Đình X đã nhận đủ tiền vay và đã thanh toán cho Ngân hàng được

6 lần với tổng số tiền là 7.260.000 đồng. Kể từ ngày 12/7/2015, ông Đặng Đình X không tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng.

Do ông Đặng Đình X vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Đặng Đình X trả cho Ngân hàng số tiền vay còn nợ là 20.560.000 đồng, trong đó nợ gốc là 13.551.312 đồng, nợ lãi là 7.008.688 đồng.

Ngân hàng T chỉ cho cá nhân ông Đặng Đình X vay tiền do đó Ngân hàng chỉ yêu cầu cá nhân ông Đặng Đình X có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền còn nợ nêu trên.

## 2. Bị đơn ông Đặng Đình X trình bày:

Ông Đặng Đình X xác nhận có vay tiền của Ngân hàng T và hiện còn nợ Ngân hàng số tiền 20.560.000 đồng, trong đó nợ gốc là 13.551.312 đồng, nợ lãi là 7.008.688 đồng. Ông Đặng Đình X xin được trả dần nợ gốc, mỗi tháng trả 1.000.000 đồng cho đến khi hết số tiền nợ gốc. Riêng đối với tiền lãi, ông Đặng Đình X xin được miễn do hoàn cảnh gia đình khó khăn. Ông Đặng Đình X đồng ý chịu trách nhiệm cá nhân trả nợ cho Ngân hàng.

## 3. Tại phiên tòa:

Nguyên đơn Ngân hàng T do ông Phạm Văn D làm đại diện yêu cầu ông Đặng Đình X phải thanh toán một lần số tiền vay còn nợ là 20.560.000 đồng, trong đó nợ gốc là 13.551.312 đồng, nợ lãi là 7.008.688 đồng. Ngoài ra, Ngân hàng không còn yêu cầu nào khác.

Bị đơn ông Đặng Đình X đồng ý trả nợ gốc và xin được trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết số nợ gốc. Riêng tiền lãi, ông Đặng Đình X xin được miễn lãi do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

4.1. Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành tố tụng từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

4.2. Về nội dung: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải thanh toán số tiền vay còn nợ là 20.560.000 đồng, trong đó nợ gốc là 13.551.312 đồng, nợ lãi là 7.008.688 đồng. Xét thấy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cùng lời khai của đương sự tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

### 1. Về tố tụng: Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ngân hàng T khởi kiện yêu cầu ông Đặng Đình X trả số tiền còn nợ. Bị đơn ông Đặng Đình X đang cư trú tại Đường S, khu phố B, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, căn cứ Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng

vay tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

## 2. Về nội dung:

### 2.1. Xét yêu cầu của Ngân hàng T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 26/11/2014 giữa Ngân hàng T với ông Đặng Đình X và lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở xác định ông Đặng Đình X vay Ngân hàng số tiền 16.000.000 đồng, thời hạn vay 24 tháng, lãi suất 5%/tháng, mỗi tháng trả 1.160.000 đồng, ông Đặng Đình X đã trả cho Ngân hàng được 7.260.000 đồng, từ ngày 12/7/2015, ông Đặng Đình X không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 91, Khoản 3 Điều 98 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Khoản 5 Điều 16 của Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng ban hành theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng và ông Đặng Đình X được quyền thỏa thuận về lãi suất, phương thức cho vay trả góp. Đồng thời, theo quy định tại Điều 6 của Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng ban hành theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, ông Đặng Đình X có nghĩa vụ hoàn trả nợ gốc và lãi vốn vay đúng thời hạn đã thỏa thuận trong hợp đồng. Ông Đặng Đình X đã trả cho Ngân hàng được 06 lần, tổng cộng là 7.260.000 đồng. Do ông Đặng Đình X vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng yêu cầu ông Đặng Đình X trả số tiền vay còn nợ là 20.560.000 đồng, trong đó nợ gốc còn lại là 13.551.312 đồng, nợ lãi còn lại là 7.008.688 đồng là có căn cứ.

2.2. Đối với đề nghị của bị đơn ông Đặng Đình X được trả số tiền nợ gốc, trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng và xin được miễn số tiền lãi do hoàn cảnh gia đình gặp nhiều khó khăn, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị này của ông Đặng Đình X nhằm mục đích kéo dài thời gian trả nợ và không được Ngân hàng chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận đề nghị này của ông Đặng Đình X.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đặng Đình X phải chịu án phí trên số tiền phải thanh toán cho Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 186, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 2 Điều 91, Khoản 3 Điều 98 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Khoản 2 Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 6, Khoản 5 Điều 16 của Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng ban hành theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng T.

Buộc ông Đặng Đình X có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng T số tiền nợ gốc là 13.551.312 đồng, nợ lãi là 7.008.688 đồng, tổng cộng là 20.560.000 đồng.

Trường hợp ông Đặng Đình X chậm trả tiền thì ông Đặng Đình X phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Đặng Đình X phải chịu là 1.028.000 đồng.

Trả lại cho Ngân hàng T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 514.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0015864 ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng T và ông Đặng Đình X được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Phương Châu**